

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

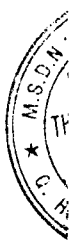


Solid partners, flexible solutions

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG

CUNG CẤP GIẢI PHÁP CÁ THẺ HÓA THẺ CHIP
THEO CHUẨN EMV, VCCS

2020....



Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2020

THƯ MỜI

Kính gửi: QUÝ CÔNG TY

Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) có nhu cầu triển khai giải pháp cá thể hóa thẻ Chip theo tiêu chuẩn EMV, VCCS bao gồm phần mềm và các cấu phần đi kèm. Chúng tôi trân trọng kính mời Quý công ty có đủ điều kiện và năng lực tham gia chào giá gói thầu “Cung cấp giải pháp cá thể hóa thẻ Chip theo chuẩn EMV, VCCS” cho SHB.

Địa chỉ nhận Hồ sơ chào giá:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

Ông Nguyễn Ngọc Cầu – Chuyên viên đấu thầu cấp 1 - Trung tâm mua sắm

Tầng 3, 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0438223838 máy lẻ 2914, DD: 0977901188

Hồ sơ chào giá phải được gửi đến địa chỉ nêu trên chậm nhất 15h (giờ Việt Nam), ngày 18 tháng 02 năm 2020... (thời điểm ngừng nhận hồ sơ chào giá). Hiệu lực của Hồ sơ chào giá là không nhỏ hơn 90 ngày kể từ Thời điểm ngừng nhận Hồ sơ chào giá.

Các tài liệu đi kèm Hồ sơ yêu cầu chào hàng gồm có:

- Phần I : Mục tiêu và phạm vi của dự án
- Phần II: Yêu cầu thương mại
- Phần III: Yêu cầu kỹ thuật
- Phần IV: Bảng chào giá chi tiết.

PHẦN I: MỤC TIÊU, PHẠM VI CỦA DỰ ÁN

1. Mục tiêu của dự án

- Cung cấp giải pháp cá thể hóa thẻ Chip SHB theo tiêu chuẩn EMV và VCCS;
- Triển khai, lắp đặt, cấu hình, thử nghiệm và phối hợp với SHB để chứng thực hệ thống, phối thẻ sau cá thể hóa với các tổ chức thẻ Visa, Mastercard, Napas và các tổ chức thẻ khác theo yêu cầu của SHB, tổ chức đào tạo vận hành giải pháp cá thể hóa thẻ Chip theo tiêu chuẩn EMV, VCCS cho SHB đảm bảo đạt chất lượng theo đúng tiêu chuẩn của hãng sản xuất đưa ra và đáp ứng yêu cầu của SHB với các dịch vụ sau đây:
 - Lập kế hoạch triển khai Dự án.
 - Đào tạo, tư vấn về triển khai EMV, VCCS cho SHB.
 - Triển khai cơ sở hạ tầng của giải pháp.
 - Cấu hình và cài đặt phần mềm liên quan đến cá thể hóa.
 - Tích hợp bộ khóa của Ngân hàng trong hệ thống quản lý khóa.
 - Phối hợp với SHB để thực hiện các nội dung chứng thực với Visa, Mastercard, Napas và các tổ chức thẻ khác theo yêu cầu về EMV, VCCS để đạt được chứng chỉ của Visa, Mastercard, Napas...theo đúng tiến độ triển khai.
 - Hỗ trợ thường xuyên sau triển khai: định kỳ và theo yêu cầu của SHB, đáp ứng thời gian yêu cầu của SHB.
 - Cập nhật các phiên bản phần mềm, ứng dụng mới của giải pháp và theo yêu cầu của các Tổ chức thẻ quốc tế mà không phát sinh thêm chi phí.
- Bảo hành và bảo trì theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật của hãng.

2. Phạm vi của dự án

- Giải pháp được triển khai tại địa điểm do SHB chỉ định;
- Giải pháp được triển khai với đầy đủ hệ thống thiết bị và ứng dụng đi kèm phục vụ việc triển khai, vận hành, phát triển và quản trị hệ thống, đáp ứng yêu cầu của SHB và được chứng thực bởi các tổ chức thẻ Visa, Mastercard, Napas.

3. Tiến độ triển khai:

Triển khai, cài đặt, cấu hình hệ thống, tích hợp với môi trường thử nghiệm và môi trường thực của hệ thống thẻ hiện tại của SHB, đào tạo chuyển giao công nghệ và phối hợp với SHB

Handwritten signature/initials

đạt chứng nhận từ các tổ chức thẻ Visa, Mastercard, Napas tối đa 12 tuần kể từ ngày hiệu lực của Hợp đồng.

PHẦN II: YÊU CẦU THƯƠNG MẠI

Điều khoản	Mô tả
I. Ngôn ngữ chào giá	
1.1	Ngôn ngữ chào giá: Tiếng Việt; đối với các thuật ngữ chuyên môn, Nhà thầu có thể dùng thêm tiếng Anh kèm phụ lục tiếng Việt.
II. Giá chào và Đồng tiền sử dụng	
2.1	Loại Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
2.2	Giá chào là giá tổng hợp, phải bao gồm đầy đủ giá các khoản mục: Chi phí bản quyền, chi phí triển khai, chi phí giao nhận, lắp ráp, bảo hành, bảo trì, các loại thuế, và chi phí khác. Giá chào phải cố định trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng và không được thay đổi tăng vì bất kỳ lý do gì.
2.3	Nhà thầu sẽ điền vào đơn giá cho tất cả các hạng mục của bảng tính giá tham gia chào giá cạnh tranh; các hạng mục mà nhà thầu không ghi đơn giá sẽ không được thanh toán và được hiểu là đã bao gồm trong các định mức và giá của các hạng mục khác trong bảng tính giá thầu
2.4	Đồng tiền sử dụng: VNĐ
III. Phương thức thanh toán	
3.	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản của nhà thầu mở tại SHB.</p> <p>Hình thức thanh toán: Chia 03 đợt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đợt 1: 20% tổng giá trị Hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực. - Đợt 2: 50% tổng giá trị Hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày ký các Biên bản nghiệm thu chạy thử chương trình (UAT) và Nhà thầu cung cấp cho SHB các bản quyền phần mềm (đi kèm các thiết bị phần cứng), các tài liệu hướng dẫn liên quan và các khóa đào tạo cần thiết. - Đợt 3: 30% tổng giá trị Hợp đồng trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký Biên bản xác nhận hoàn thành nghiệm thu tổng thể và Nhà thầu nộp Bảo lãnh Bảo hành 10% tổng giá trị Hợp đồng.
IV. Năng lực Nhà thầu	

4.	<p>Nhà thầu cần cung cấp các giấy tờ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn tham gia chào giá cạnh tranh có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu hoặc của người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền có đóng dấu của Nhà thầu; - Bản sao giấy phép kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền ký (các giấy tờ bản sao phải có công chứng hoặc xác nhận sao y bản chính); - Chứng thực của Mastercard, Visa và Napas đối với giải pháp và phôi thẻ Chip của nhà thầu cung cấp cho SHB. - Chứng minh năng lực và kinh nghiệm của Nhà thầu: <ul style="list-style-type: none"> • Vốn pháp định của Nhà thầu tối thiểu 9 tỷ VND; • Báo cáo tình hình tài chính có xác nhận của cơ quan kiểm toán (độc lập hoặc nội bộ) hoặc của cơ quan quản lý trực tiếp trong 02 năm gần đây nhất; • Nhà thầu phải có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp các giải pháp cá thể hóa thẻ chip tại Việt Nam hoặc tại các nước trong khu vực (ưu tiên Nhà thầu có kinh nghiệm cung cấp giải pháp cá thể hóa thẻ chip Visa, MasterCard chuẩn EMV, Napas chuẩn VCCS); • Nhà thầu phải có tối thiểu 02 hợp đồng tương tự trong 03 năm gần đây tại Việt Nam hoặc tại các nước trong khu vực có giá trị hợp đồng không nhỏ hơn giá trị tham gia dự thầu. • Các đối tác trong nước trong trường hợp liên doanh thầu phải có Chứng nhận là đối tác của chính hãng cung cấp giải pháp đối với sản phẩm và dịch vụ chào thầu, và phải có văn bản ủy quyền và cam kết hỗ trợ từ chính hãng; • Nhà thầu phải có tối thiểu 05 chuyên gia kỹ thuật có kinh nghiệm trong việc triển khai giải pháp cá thể hóa thẻ Chip theo tiêu chuẩn EMV, VCCS trong đó có ít nhất 03 chuyên gia có chứng chỉ phù hợp do hãng sản xuất cấp, cần thiết cho việc triển khai cá thể hóa thẻ chip chuẩn EMV/VCCS của các tổ chức thẻ Visa, Mastercard, Napas (cung cấp giấy tờ chứng minh); • Nhà thầu phải chứng minh có mạng lưới bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật tại Hà Nội; - Cung cấp kế hoạch triển khai:
----	--

Handwritten signature and initials

	<ul style="list-style-type: none"> • Kế hoạch triển khai chi tiết bao gồm: xây dựng kế hoạch dự án; đào tạo; cấu hình phần cứng, phần mềm; kiểm thử cá thẻ hóa thẻ Chip theo chuẩn EMV, VCCS; chứng thực với các tổ chức thẻ Visa, Mastercard, Napas và triển khai trên môi trường thật; nghiệm thu đáp ứng tiến độ do SHB đưa ra; • Kế hoạch bố trí nhân sự trong tất cả các giai đoạn của dự án và kèm theo CV của các nhân sự triển khai. Các chuyên gia triển khai phải có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm triển khai hệ thống tương tự và mỗi vị trí phải có cán bộ dự phòng. <p>- Nhà thầu cung cấp các cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cam kết của Nhà thầu về xuất xứ giải pháp cung cấp; • Cam kết của Nhà thầu về việc chấp nhận các điều kiện thanh toán do SHB đưa ra trong Phần II – Điều khoản III – Phương thức thanh toán; • Cam kết dịch vụ triển khai giải pháp cá thẻ hóa thẻ chip Visa, MasterCard, Napas chuẩn EMV, VCCS đáp ứng đúng và đầy đủ các yêu cầu do SHB đưa ra; • Cam kết hỗ trợ và bảo hành của nhà sản xuất đối với các thiết bị phần cứng và phần mềm cung cấp đáp ứng đúng và đầy đủ các yêu cầu do SHB đưa ra.
V. Hình thức hồ sơ tham gia chào giá cạnh tranh	
5.	<p>Nhà thầu phải cung cấp 01 bản hồ sơ gốc, 04 bản sao có ghi rõ “Hồ sơ bản gốc” hay “Hồ sơ bản sao” và 01 bản điện tử được lưu bằng định dạng Microsoft Word 2003/2007 trong đĩa CD/USB.</p> <p>Hồ sơ bản gốc phải được ký nháy ở tất cả các trang bởi người đại diện có thẩm quyền của Nhà thầu.</p> <p>Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa bản gốc và bản sao, bản gốc có giá trị quyết định.</p>

PHẦN III: YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ GIẢI PHÁP PHÁT HÀNH THẺ EMV, VCCS VÀ CÁC ỨNG DỤNG TRÊN THẺ EMV, VCCS YÊU CẦU NHÀ THẦU CUNG CẤP

Nhà thầu phải cung cấp cho SHB các thông tin theo thứ tự như sau:

STT	Nội dung	Loại yêu cầu (*)
1.1	Cung cấp giải pháp phát hành thẻ chip EMV, VCCS (căn cứ trên mô tả hệ thống thẻ hiện tại của SHB.)	M
1.2	Mô tả thiết kế hệ thống của giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS.	M
1.3	Mô tả chi tiết các module và chức năng từng module của giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS.	M
1.4	Mô tả các chức năng cá thể hóa đa ứng dụng trên một thẻ.	M
1.5	Các chức năng nâng cao	O
1.6	Khả năng mở rộng của giải pháp trong tương lai	M
1.7	Mô tả khả năng bảo mật của giải pháp	M
1.8	Kế hoạch đào tạo và chuyển giao.	M
1.9	Kế hoạch triển khai dự án.	M
1.10	Danh sách khách hàng đã sử dụng giải pháp đề xuất của nhà thầu.	M
1.11	Nhân sự tham gia dự án.	M
1.12	Cung cấp không giới hạn về mặt thời gian đối với các bản quyền phần mềm được cung cấp trong giải pháp	M
1.13	Cung cấp các script M/Chip; VSDC; Các script liên quan đến phát hành thẻ Contactless Mastercard, Visa và VCCS (Napas)	M

(*) M (Mandatory): Yêu cầu bắt buộc trong dự án

2. CÁC YÊU CẦU TIÊN QUYẾT VỀ MẶT KỸ THUẬT ĐỐI VỚI GIẢI PHÁP PHÁT HÀNH THẺ EMV, VCCS VÀ CÁC ỨNG DỤNG TRÊN THẺ EMV, VCCS

STT	Nội dung	Loại yêu cầu (*)
Yêu cầu chung		
2.1	Giải pháp phát hành thẻ chip EMV, VCCS đảm bảo phải được nâng cấp khi có	M

Handwritten signatures and initials in the bottom right corner.

	các yêu cầu bắt buộc từ tổ chức thẻ quốc tế như Visa, MasterCard, JCB, Union Pay và EMVCo và tổ chức thẻ trong nước Napas, cũng như các tổ chức thẻ khác theo yêu cầu của SHB.	
2.2	Giải pháp phát hành thẻ chip EMV, VCCS phải có tính kế thừa hệ thống đang có sẵn của SHB, cụ thể:	M
2.2.1	Chấp nhận dữ liệu in dập thẻ đầu vào bao gồm: - Các dữ liệu ghi trong track 1, track 2 của dải từ; field icvv - Các dữ liệu in nổi/in chìm trên thẻ.	M
2.2.2	Hệ thống máy cá thể hóa thẻ DC280P của SHB tiếp tục được sử dụng để cá thể hóa thẻ chip theo chuẩn EMV, VCCS.	O
2.2.3	Thiết bị mã hóa HSM PCI	M
2.3	Giải pháp phải đọc được nhiều định dạng file cá thể hóa khác nhau xuất ra từ hệ thống CMS của SHB, ít nhất phải bao gồm text file và excel file.	M
2.4	Giải pháp được lựa chọn phải tương thích và có khả năng điều khiển nhiều loại máy cá thể hóa có uy tín (như Datacard, Matica, NBS, CIM...), điều khiển được nhiều máy ... nhằm tăng khả năng lựa chọn nhà cung cấp máy, tăng độ linh hoạt trong dự phòng rủi ro và hỗ trợ nhu cầu phát hành đa điểm trong tương lai.	M
2.5	Giải pháp phải đảm bảo phát hành cả thẻ chip đa năng và thẻ EMV, VCCS trên cùng một hệ thống, không đòi hỏi phải sử dụng những phần mềm cá thể hóa khác nhau, giao diện khác nhau khi thay đổi loại thẻ cần phát hành.	M
2.6	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có tính mở và tính linh hoạt đối với việc nâng cấp mở rộng hệ thống (kết nối với nhiều trạm mã hóa chip hơn, kết nối với module mã hóa thẻ không tiếp xúc, hoặc các thiết bị cá thể hóa khác...). Phần mềm phải có tính năng nâng cấp dùng cho việc phát hành thẻ nhanh chuẩn EMV tại Hội sở chính và các chi nhánh của SHB khi SHB có nhu cầu mà không cần phải đầu tư thêm một giải pháp phần mềm riêng biệt khác.	M
2.7	Ngoài khả năng hỗ trợ dự phòng tại SHB, nhà thầu cần đảm bảo khả năng hỗ trợ dự phòng một server backup nếu hệ thống bị hỏng chưa xử lý kịp đảm bảo cho hệ thống bên SHB luôn thông suốt..	O
2.8	Nhà thầu cần cung cấp danh sách thư viện mã lệnh cá thể hóa thẻ mà giải pháp	M

	đã và đang hỗ trợ.	
2.9	Giải pháp phải sử dụng mô hình máy chủ - máy trạm	M
2.10	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng cá thể hóa thẻ chip của nhiều nhà cung cấp khác nhau. Trong quá trình triển khai, nhà thầu cần chứng minh giải pháp phát hành thẻ có thể làm việc được với thẻ của ít nhất 02 nhà cung cấp cho SHB lựa chọn.	M
2.11	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng cá thể hóa nhiều loại thẻ chip theo chuẩn EMV, VCCS trên các nền tảng khác nhau (Native/Java/Multos...), chứng minh thông qua ít nhất 02 loại chip chuẩn VCCS, 2 chip chuẩn EMV.	M
2.12	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng hỗ trợ được các ứng dụng trên thẻ chip theo tiêu chuẩn mới nhất của Visa, Mastercard, Napas: <ul style="list-style-type: none"> - VSDC (thẻ tiếp xúc và không tiếp xúc) - M/Chip (thẻ tiếp xúc và không tiếp xúc) - VCCS (thẻ tiếp xúc và không tiếp xúc) 	M
2.13	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng thực hiện đa ứng dụng trên một thẻ.	M
2.14	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng xây dựng ứng dụng credit/debit/prepaid của các tổ chức thẻ quốc tế, nội địa trên cùng một loại thẻ.	M
2.15	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải hỗ trợ cả hai chuẩn SDA và DDA (trong tương lai phải hỗ trợ CDA).	M
2.16	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải hỗ trợ khả năng thêm/sửa/xóa ứng dụng sau khi thẻ đã phát hành (post-issuance)	O
2.17	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải hỗ trợ công cụ phát triển ứng dụng để cán bộ ngân hàng có thể tự phát triển.	O
2.18	Nhà thầu phối hợp với SHB trong việc lấy chứng nhận CPV và ETED - issuing của các tổ chức thẻ quốc tế Visa/Mastercard/Napas và trong quá trình certification với Visa/Mastercard/Napas	M
Phần mềm cho giải pháp phát hành thẻ EMV		

CV
 M
 TL

2.22	Ứng dụng chạy trên nền hệ điều hành Windows	M
2.23	Giao diện đồ họa dễ sử dụng (Hỗ trợ webform, command scripts).	M
2.24	Tuân thủ các tiêu chuẩn, yêu cầu của tổ chức thẻ Visa, Mastercard, JCB, Union Pay, Napas.	M
2.25	Đảm bảo phải được nâng cấp khi có các yêu cầu bắt buộc từ các tổ chức thẻ Visa, MasterCard, JCB, Union Pay, EMVCo, Napas.	M
2.26	Không ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống thẻ hiện hành.	M
2.27	Cá thể hóa chip EMV/VCCS, in nổi, in chìm và tạo dữ liệu băng từ trong cùng một chu trình.	M
2.28	Hỗ trợ đầy đủ các chuẩn xử lý thẻ chip EMV, VCCS.	M
2.29	Chu trình chuẩn bị dữ liệu, tạo dữ liệu và cá thể hóa thẻ được vận hành đơn giản.	M
2.30	Cho phép người sử dụng tạo “Template” cho từng sản phẩm riêng biệt.	M
2.31	Module chuẩn bị dữ liệu.	M
2.32	Module thiết kế thẻ mẫu, tạo và quản lý profile của thẻ.	M
2.33	Module quản lý khóa.	M
2.34	Module quản lý cá thể hóa thẻ.	M
2.35	Module kiểm soát chất lượng đảm bảo thẻ phát hành đạt tiêu chuẩn của VISA/Mastercard/Napas.	M
2.36	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải cung cấp công cụ tùy chỉnh để SHB có thể tự phát triển các ứng dụng đối với thẻ chip hoặc phải đáp ứng yêu cầu phát triển các ứng dụng đối với thẻ chip trong vòng tối đa 01 tháng kể từ khi nhận được yêu cầu của SHB. Giải pháp cho phép SHB tùy chỉnh profile thẻ chuyển đổi giữa Debit, Credit trên cùng 1 loại chip mà không bị mất phí	M
2.37	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có đầy đủ các loại báo cáo phục vụ cho việc quản lý quá trình vận hành, sản xuất thẻ, bên cạnh đó hỗ trợ các loại báo cáo theo yêu cầu của VISA, Mastercard, Napas. Hệ thống phải cho phép chỉnh sửa các báo cáo đã có cũng như cho phép tự tạo	M

	các báo cáo mới	
Phần cứng cho giải pháp phát hành thẻ EMV,VCCS:		
2.38	Hệ thống phải bao gồm hai bộ phần cứng độc lập trong đó một bộ làm hệ thống chính, một bộ làm hệ thống dự phòng. Hệ thống sẽ phải có khả năng hoạt động theo đúng yêu cầu và công suất trong một bộ phần cứng. Phải có khả năng đồng bộ dữ liệu giữa hai hệ thống.	M
2.39	Phần cứng bao gồm HSM, PC và các thiết bị phần cứng khác nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định ở mức công suất tối thiểu từ 400 thẻ / 1 giờ và bắt buộc phải có khả năng tăng khả năng hoạt động này thông qua việc bổ sung thêm phần cứng.	M
2.40	Phần cứng và các thiết bị phần cứng liên quan phải tương thích với các thiết bị tin học hiện có của SHB như hệ thống cá thể hóa thẻ DC280P, hệ thống Switch chuyên mạch tài chính, CMS... nhằm đảm bảo các kết nối không gặp trở ngại.	O
2.41	Phần cứng và các thiết bị phần cứng liên quan phải có xuất xứ rõ ràng, thông tin cấu hình chi tiết.	M
2.42	Phần cứng và các thiết bị phần cứng liên quan phải là mới 100%, chính hãng, chưa qua sử dụng và không lạc hậu về công nghệ (căn cứ theo tài liệu của hãng.)	M
2.43	HSM được giải pháp sử dụng phải đáp ứng các tiêu chuẩn của các tổ chức thẻ quốc tế Visa, Mastercard, Napas.	M
Bảo mật		
2.44	Tách biệt khu vực: hệ thống phải tuân thủ với các chính sách của SHB liên quan đến việc tách biệt khu vực bảo mật (security zone seperation).	M
2.45	Hệ thống phải tuân thủ các thông lệ quốc tế đối với hệ thống thông tin bảo mật, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> • Xác nhận thiết bị và người sử dụng khóa (key custodians) theo key ceremony do Visa/Mastercard/Napas yêu cầu • Tích hợp dữ liệu và hệ thống; • Bảo vệ tính bảo mật của thông tin khách hàng; • Backup hệ thống và dữ liệu phải luôn trong tư thế sẵn sàng cao. 	M

2.46	Nhà cung cấp hệ thống sẽ phải chấp thuận Thỏa thuận về cấp độ dịch vụ (SLA) nhằm đảm bảo tính sẵn sàng của toàn bộ hệ thống và mỗi thành phần hoạt động.	M
2.47	Hệ thống phải được chứng nhận theo các tiêu chuẩn an toàn hệ thống trong lĩnh vực phát hành thẻ. Có chứng chỉ phần mềm EMV của nhà cung cấp phải thích ứng với chứng nhận bảo mật PCI-DSS (có tài liệu chứng minh đi kèm)	M
2.48	Hệ thống phải đáp ứng các yêu cầu về quản trị người dùng: <ul style="list-style-type: none"> 1. Quản trị người dùng đối với hệ thống sản xuất thẻ <ul style="list-style-type: none"> a 3 cấp (người dùng, người xem xét, người phê duyệt) b Cho phép tạo, thêm, sửa, xóa người dùng c Quy định rõ các chức năng của từng người dùng, người quản lý các dữ liệu và các khóa d Lưu vết người dùng 2. Quản trị và truy xuất thông tin <ul style="list-style-type: none"> a Cho phép tạo, thêm, sửa, xóa người dùng b Quy định các cấp truy xuất thông tin c Lưu vết việc truy xuất thông tin 	M
2.49	Tuân thủ các tiêu chuẩn bảo mật dữ liệu chủ thẻ PCI DSS	M
Đào tạo, chuyển giao		
2.49	Nhà thầu có trách nhiệm hướng dẫn, đào tạo và chuyển giao công nghệ cho cán bộ kỹ thuật của SHB, đảm bảo có thể vận hành được hệ thống một cách thành thạo ngay sau khi kết thúc triển khai.	M
2.50	Nhà thầu phải cung cấp các khóa học cho các cán bộ kỹ thuật và nghiệp vụ của SHB nhằm đảm bảo các cán bộ này phải có các kiến thức về hệ thống, có khả năng quản lý, vận hành, hệ thống một cách thành thạo và có thể tạo các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu phát triển của SHB.	M
2.51	Nhà thầu có trách nhiệm xây dựng và cung cấp các tài liệu (bản cứng và bản mềm, bằng tiếng Anh và tiếng Việt) mô tả chi tiết cách thức đấu nối, cài đặt, cấu hình, thiết lập tham số, tinh chỉnh hệ thống và hướng dẫn sử dụng (quy trình vận hành, quản trị, xử lý sự cố...)	M
2.52	Giảng viên phải là chuyên gia có kinh nghiệm, hiểu biết phù hợp với lĩnh vực đào tạo liên quan.	M
Triển khai, dịch vụ hỗ trợ sau triển khai		
2.53	Nhà cung cấp phải hoàn thành triển khai giải pháp trong vòng 03 tháng làm việc kể từ ngày ký hợp đồng.	M
2.54	Quá trình triển khai phải được thực hiện với các cán bộ ngay tại cơ sở của SHB	M

2.55	Nhân sự triển khai phải là chuyên gia chính thức của hãng hoặc nhân sự quản lý dự án phải có chứng chỉ đào tạo trực tiếp của hãng cho việc cài đặt, đào tạo hệ thống phần mềm theo chuẩn EMV, VCCS mà SHB sử dụng	M
2.56	Hỗ trợ trực tuyến và/hoặc qua điện thoại 24x7 sau triển khai.	M
2.57	Hỗ trợ tại SHB khi có sự cố xảy ra sau triển khai.	M
2.58	Dịch vụ hỗ trợ sau triển khai: <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ tư vấn và cấu hình các card profile mới khi SHB có yêu cầu - Hỗ trợ kiểm tra chất lượng thẻ đang hoạt động khi SHB có yêu cầu - Hỗ trợ kiểm tra chất lượng thẻ sau mỗi lần nâng cấp. - Hỗ trợ xử lý cá thể hóa thẻ sau mỗi lần thay đổi chip. - Thông báo cho SHB trước khi Chip hết hạn hiệu lực ít nhất 06 tháng và phối hợp với SHB trong việc gia hạn. - Thực hiện nâng cấp giải pháp theo các ứng dụng và phiên bản phần mềm mới 	M
Yêu cầu về các ứng dụng giá trị gia tăng trên thẻ EMV, VCCS		
2.59	Giải pháp phát hành thẻ EMV, VCCS phải có khả năng hỗ trợ chức năng OTP, ví dụ Visa/Mastercard (MasterCard Chip Authentication Protocol (CAP)/AA4C, VISA Dynamic Passcode Authentication (DPA)). Ưu tiên nhà thầu đã có kinh nghiệm triển khai giải pháp tương tự. Nêu rõ khách hàng tham chiếu (nếu có)	O
2.60	Có khả năng hỗ trợ ứng dụng giá trị gia tăng trên thẻ chip như ID, loyalty, Visa PayWave, MasterCard Paypass, Prepaid, ứng dụng ghi nợ/ATM nội địa... Nhà thầu phải cam kết hợp tác được với các đối tác bên thứ ba của SHB (nhà cung cấp hệ thống Switch & CMS, nhà cung cấp máy cá thể hóa thẻ, nhà cung cấp thiết bị đầu cuối ATM & POS...) có liên quan đến chức năng này.	O
2.61	Nhà thầu cần cung cấp danh sách các khách hàng tại Việt Nam và trong khu vực đã sử dụng các ứng dụng nâng cao do nhà thầu đề xuất, thời gian triển khai và thông tin liên lạc của khách hàng.	M

Loại yêu cầu (*):

M (Mandatory): Yêu cầu bắt buộc

O (Optional): Yêu cầu không bắt buộc

- Kiểm tra, bàn giao, nghiệm thu

Handwritten signature and initials

- **Kiểm tra:**

- + Phần mềm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được nêu trong phần III của thư mời chào giá này;
- + Hai bên lập Biên bản xác nhận kết quả kiểm tra.

- **Bàn giao:** Nhà thầu bàn giao bản quyền sử dụng, tài liệu gốc kèm theo thiết bị, giấy bảo hành.

- **Nghiệm thu:** SHB sẽ tiến hành nghiệm thu sau khi toàn bộ giải pháp đã được triển khai, được chứng thực bởi các tổ chức thẻ Visa/Mastercard/Napas; Hoàn thành vận hành trên môi trường thử nghiệm và được đưa vào vận hành chính thức trên toàn hệ thống, đáp ứng đúng, đầy đủ các yêu cầu của SHB và được SHB xác nhận bằng biên bản nghiệm thu tổng thể.

3. **Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật và bảo trì**

- Thời gian hỗ trợ sau triển khai tối thiểu theo quy chuẩn của Nhà sản xuất nhưng không dưới 90 ngày kể từ thời điểm 2 bên ký biên bản nghiệm thu tổng thể hệ thống. Hệ thống phải được bảo hành bởi một Trung tâm bảo hành của Nhà sản xuất hoặc được ủy quyền bởi Nhà sản xuất tại Việt Nam;
- Thời gian khắc phục sự cố tối đa là 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của SHB;
- Địa điểm bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật tại nơi lắp đặt;
- Nhà thầu phải có khả năng cung cấp các dịch vụ bảo trì đảm bảo cho hệ thống hoạt động ổn định sau khi hết thời hạn bảo hành (có các bản sao hợp đồng chứng minh);
- Nhà thầu phải cung cấp quy trình hỗ trợ kỹ thuật sau triển khai, bảo trì trong Hồ sơ chào giá.

PHẦN IV: BẢNG CHÀO GIÁ CHI TIẾT

Nhà thầu trình bày bảng chào giá chi tiết như sau: (Giá cung cấp được tính bằng đồng tiền quy định tại Phần II, điều khoản II, mục 2.3)

STT	Hạng mục	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền chưa VAT	Thuế VAT (%)	Thành tiền đã có VAT
1	2	3	4	5=3*4	6=5*%VAT	7=5+6
1.1	Hệ thống phần mềm cá thể hóa thẻ chip (Đã bao gồm card profile Visa, Mastercard, VCCS của nhà cung cấp	01				

	phần mềm cá thể hóa thẻ)					
1.2	Phần cứng và thiết bị đi kèm: - Server; - PCI HSM; - Dongle, Display.	02				
1.3	Tích hợp với máy đập thẻ	01				
1.4	Phát triển card profile	01				
1.5	Bảo trì hàng năm	01				
TỔNG SỐ						

Ghi chú:

Yêu cầu Nhà thầu chào giá chi tiết cho các hạng mục sau:

1. Dịch vụ triển khai
2. Phần mềm Cá thể hóa thẻ Chip và các phần cứng đi kèm;
3. Công cụ kiểm định thẻ theo quy định của Visa, Mastercard, Napas (nếu có);
4. Đối với các hạng mục lựa chọn (option), Nhà thầu chào giá chi tiết cho mỗi option.
5. Bổ sung thêm độc lập Bảng chào giá phôi thẻ tạm tính cho thẻ chip Dual Interface VCCS với số lượng:

- Dưới 100.000 phôi.
- Từ 100.000 phôi đến 300.000 phôi.
- Trên 300.000 phôi;

Với phôi thẻ chip Dual Interface EMV Visa/Mastercard với các số lượng:

- Dưới 2.000 phôi.
- Từ 2.000 - 5.000 phôi
- Từ 5.000 – 10.000 phôi
- Trên 10.000 phôi.

Trân trọng kính mời./.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thu Hà

(Handwritten signature)